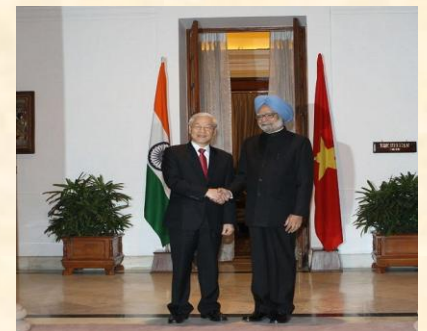




TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

(từ 18/11 đến 24/11/2013)



- Đối thoại cấp cao giữa ASEAN và EU về hợp tác biển
- Tàu bệnh viện Trung Quốc tới Philippines cứu trợ sau bão Haiyan
- Việt Nam - Ấn Độ tăng cường hợp tác an ninh quốc phòng
- Ấn Độ huấn luyện cho 500 thủy thủ tàu ngầm của Việt Nam
- Philippines đẩy mạnh xây dựng hạ tầng căn cứ hải quân
- Báo cáo Mỹ: “Trung Quốc gia tăng sức mạnh hải quân ở TBD”
- Mỹ sẽ triển khai vũ khí tối tân tới Châu Á

Động thái của các quốc gia

+ Trung Quốc:



Tàu bệnh viện Trung Quốc tới Philippines cứu trợ sau bão Haiyan. Tư lệnh Hải quân Trung Quốc, Đô đốc Ngô Thắng Lợi cho biết ngày 21/11, Trung Quốc đã triển khai một tàu bệnh viện của hải quân chở hàng cứu trợ cho Philippines sau siêu bão Haiyan: “Đây là lần đầu tiên Trung Quốc điều tàu quân sự hỗ trợ y tế nhân đạo cho các khu vực bị thảm họa ở nước ngoài.”

Mã Anh Cửu: Đài Loan vẫn giữ nguyên đường lưỡi bò ở Biển Đông. Phát biểu với các thành viên Câu lạc bộ Phóng viên quốc tế ở Đài Bắc trong một cuộc họp báo hôm 22/11, nhà lãnh đạo Đài Loan Mã Anh Cửu đã bác bỏ kêu gọi sửa đổi yêu sách đường lưỡi bò ở Biển Đông để bảo vệ những lợi ích lâu dài của hòn đảo này trong dài hạn: “Cho đến nay chúng tôi không xem xét bất kỳ sửa đổi nào về yêu sách này.”

+ Việt Nam:

Khai mạc triển lãm ảnh “Biển đảo Tổ quốc” tại Hà Nội. Triển lãm khai mạc sáng 20/11 do TTXVN và Liên doanh Việt-Nga Vietsovetro phối hợp tổ chức nhằm giới thiệu với khán giả bức tranh bằng ảnh về biển đảo Tổ quốc và con người gắn bó với biển đảo quê hương. Gần 200 bức ảnh được chắt lọc, hy vọng mang đến cho khán giả cái nhìn tương đối đầy đủ về những vùng biển đảo quê hương; từ đó ý thức sâu sắc trách nhiệm của mỗi người với việc bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

+ Philippines:

Philippines đẩy mạnh xây dựng hạ tầng của căn cứ hải quân. Philippines lên kế hoạch xây dựng một bến cảng, cầu tàu ở Vịnh Oyster, cách quần đảo Trường Sa khoảng 160 km. Bộ Quốc phòng Philippines dự kiến sẽ bắt đầu mở thầu từ ngày 2/12 tới. Đại tá Hải quân Natalio Abinuman, Bộ Tư lệnh miền Tây Philippines cho biết, dự án có tổng mức đầu tư 7,29 triệu USD này khi hoàn thành sẽ thúc đẩy việc “bảo vệ lãnh thổ” của Philippines: “Cảng này sẽ có thể là nơi tiếp nhiên liệu và cải thiện hệ thống hỗ trợ cho các tàu của chúng tôi triển khai trên Biển Đông.”

+ Ấn Độ:

Ấn Độ huấn luyện cho 500 thủy thủ tàu ngầm của Việt Nam. Một quan chức quốc phòng Ấn

Độ hôm 21/11 cho biết: “Bộ trưởng Quốc phòng A. K. Antony đã cam kết hỗ trợ Việt Nam cải thiện năng lực của các lực lượng vũ trang. Khoảng 500 thủy thủ Việt Nam sẽ được Hải quân Ấn Độ huấn luyện theo nhóm. Ngoài ra, New Delhi cũng sẽ tiếp tục giúp Hà Nội hiện đại hóa, huấn luyện các lực lượng an ninh và quốc phòng của nước này, trong đó bao gồm khoản tín dụng 100 triệu USD dành cho mua sắm quốc phòng.”

+ *Mỹ:*

Báo cáo Mỹ: Trung Quốc gia tăng sức mạnh hải quân ở Thái Bình Dương. Ủy ban rà soát an ninh và kinh tế Mỹ - Trung thuộc Quốc hội Mỹ đã cảnh báo về việc Trung Quốc tăng cường sức mạnh quân sự, dự báo rằng cường quốc đang nổi lên này sẽ có khả năng vận hành đội tàu ngầm và tàu chiến hiện đại lớn nhất ở Tây Thái Bình Dương trước năm 2020. Trong báo cáo thường niên công bố ngày 20/11, ủy ban này cho rằng việc Trung Quốc hiện đại hóa quân sự đang làm thay đổi cán cân sức mạnh ở Châu Á - Thái Bình Dương, thách thức nhiều thập kỷ thống trị của Mỹ. Ủy ban khuyến nghị Quốc hội Mỹ tài trợ cho các dự án đóng tàu hải quân và tăng cường sự hiện diện tác chiến trong khu vực cũng như ủng hộ mục tiêu của Bộ Quốc phòng triển khai 60% tàu chiến Mỹ ở Châu Á - Thái Bình Dương trước năm 2020 so với tỷ lệ 50% như hiện nay. Về tranh chấp biển, báo cáo nhận định: “Ngày càng rõ ràng rằng Trung Quốc không có ý định giải quyết các tranh chấp thông qua đàm phán đa phương hoặc áp dụng pháp luật quốc tế, thay vào đó sẽ sử dụng sức mạnh ngày càng tăng

của mình để hỗ trợ chiến thuật cường chế đối với các nước láng giềng buộc họ phải thừa nhận yêu sách của nước này.”

Tổng thống Mỹ Obama thăm Châu Á trong năm tới. Phát biểu tại Đại học Georgetown hôm 20/11, Cố vấn an ninh quốc gia Mỹ Susan Rice cho biết Tổng thống nước này Barack Obama sẽ công du Châu Á trong tháng 4/2014, đồng thời bà Rice cũng tái khẳng định chính sách trục xoay Châu Á của Mỹ: “Bất kể có bao nhiêu điểm nóng xuất hiện ở những nơi khác, chúng ta sẽ tiếp tục giữ vững cam kết đối với khu vực vô cùng quan trọng này. Bạn bè của chúng ta ở Châu Á xứng đáng và sẽ tiếp tục nhận được sự chú tâm của chúng ta ở mức độ cao nhất.”



Mỹ sẽ triển khai vũ khí tối tân tới Châu Á. Phát biểu trong chuyến thăm Hàn Quốc hôm 22/11, Đô đốc Harry B. Harris,

Tư lệnh Hạm đội Thái Bình Dương, cho biết Mỹ đang triển khai các trang thiết bị và vũ khí tối tân nhất tới Châu Á - Thái Bình Dương để đối phó với mối đe dọa an ninh khu vực. Hải quân Mỹ sẽ sớm thay các máy bay săn tàu ngầm P-3C Orion bằng loại máy bay tuần tra biển mới nhất P-8A Poseidon trong đợt triển khai đầu tiên tại Nhật Bản. Ngoài ra, tàu khu trục tàng hình DDG-1000 lớp Zumwalt sẽ được phiên chế vào Hạm đội Thái Bình Dương trong khi các tàu tuần duyên mới (LCS) luân phiên hoạt động gần Singapore. Ông Harris khẳng định việc cắt giảm ngân sách quốc phòng sẽ không ảnh hưởng đến cam kết “xoay trục” của Washington.

Quan hệ các nước

Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe thăm Lào.

Sau khi kết thúc chuyến thăm Campuchia, sáng 17/11, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đã đến thủ đô Vientiane, mở đầu chuyến thăm Lào. Sau lễ đón, Thủ tướng Lào Thongsinh Thammavong và Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe tiến hành hội đàm. Hai bên đã đánh giá sự hợp tác trong khuôn khổ song phương và đa phương trong thời gian qua, đồng thời thảo luận phương hướng, kế hoạch hợp tác trong thời gian tới. Với chuyến thăm Campuchia và Lào, Thủ tướng Abe hoàn tất việc thăm 10 nước thành viên ASEAN kể từ khi ông nhậm chức hồi tháng 12 năm ngoái.

Việt Nam-Úc đối thoại chiến lược ngoại giao-quốc phòng.

Chiều 18/11, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Quang Vinh và Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh cùng hai người đồng cấp phía Úc đồng chủ trì Đối thoại Chiến lược Việt Nam-Úc. Trong trao đổi, hai bên đã chia sẻ những ưu tiên đối ngoại-quốc phòng mỗi nước. Hai bên nhấn mạnh cần củng cố các cấu trúc khu vực để bảo vệ hòa bình và ổn định ở khu vực trong đó ASEAN giữ vai trò trung tâm. Về Biển Đông, hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn hàng hải ở Biển Đông; nhấn mạnh các bên cần giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển Liên hợp quốc 1982.

Đối thoại cấp cao giữa ASEAN và EU về hợp tác biển.

Trong hai ngày 18-19/11 tại Jakarta đã

diễn ra Đối thoại cấp cao ASEAN-EU về hợp tác biển do Trung tâm nghiên cứu Habibie phối hợp với Bộ Ngoại giao Indonesia và Cơ chế đối thoại khu vực ASEAN- EU tổ chức. Trong khuôn khổ hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận bốn chủ đề chính: (i) phát triển cơ chế quản lý khu vực dựa trên các nguyên tắc hợp tác biển thông qua tăng cường các thể chế khu vực, khuôn khổ pháp lý quốc tế; (ii) giải quyết các mối đe dọa phi truyền thống đối với an ninh biển thông qua các công cụ hợp tác khu vực; (iii) đảm bảo quản lý chung, bền vững các nguồn tài nguyên biển; (iv) các kinh nghiệm hợp tác thành công và những kiến nghị hợp tác biển cho ASEAN.

Quốc phòng-An ninh là trụ cột quan trọng của quan hệ Việt-Ấn.

Chiều 20/11 tại New Delhi, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã hội đàm với Thủ tướng Ấn Độ Manmohan Singh. Hai nhà lãnh đạo bày tỏ vui mừng về sự phát triển của quan hệ hai nước trong hơn 40 năm qua, đặc biệt kể từ sau khi hai nước thiết lập quan hệ đối tác chiến lược năm 2007. Về tranh chấp biển, hai bên nhất trí cần giải quyết vấn đề tranh chấp trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, theo các nguyên tắc của luật pháp quốc tế đã được thừa nhận rộng rãi, trong đó có Công ước 1982 của Liên Hợp Quốc về Luật Biển, bảo đảm an ninh, an toàn đường biển và tự do hàng hải. Sau cuộc gặp, hai bên ra **Tuyên bố Chung**.

Phân tích và đánh giá



“Cơ hội chiến lược sau cuộc khủng hoảng ở Philippines?” của *Richard Javad Heydarian*. Ngay sau siêu bão Haiyan, Mỹ triển khai ít nhất 80 máy bay, hàng trăm chuyên gia và 9.500 quân nhân Mỹ kèm hàng chục tấn lương thực, nước sạch và các thiết bị y tế khác tới hỗ trợ Philippines. Mỹ còn điều tàu sân bay Mỹ USS George Washington tới đồng minh thân cận. Tổng cộng Mỹ đã chi khoảng 37 triệu USD cho Philippines chỉ trong vài ngày gần đây. Trong một tuyên bố, Phát ngôn viên Lầu Năm Góc George Little đã giải thích ý nghĩa của chiến lược rộng lớn hơn của các hoạt động nhân đạo của Mỹ tại Philippines như sau: “Một trong những trụ cột chính trong phòng thủ chiến lược của chúng tôi là xây dựng năng lực và đầu tư cho các đồng minh cũng như đối tác, đặc biệt là tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Mục tiêu của chúng tôi không phải là thiết lập các căn cứ quân sự mới của quân đội Mỹ tại Philippines mà chỉ là mở rộng sự hiện diện luân phiên thường xuyên tại đây. Một trong những lợi ích của việc này chính là chúng tôi có thể hợp tác, hỗ trợ các

đồng minh, đối tác khu vực đáp ứng nhanh chóng kịp thời đối với các vấn đề như cứu trợ thiên tai và nhân đạo”. Tiếp bước Mỹ, Nhật Bản cũng tham gia tích cực vào các hoạt động cứu trợ nhân đạo tại Philippines. Chính quyền Shinzo Abe đã nâng gói viện trợ cho Philippines từ 10 triệu USD tới 30 triệu USD. Theo yêu cầu của Manila, Tokyo ban đầu chỉ gửi 50 thành viên của Lực lượng Phòng vệ (SDF) tới Philippines để hỗ trợ hậu cần và y tế. Tuy nhiên, Tokyo cam kết sẵn sàng tăng số lượng các thành viên SDF tới Philippines lên tới 1.180 người. Đây được xem là hoạt động cứu trợ nước ngoài lớn nhất mà SDF từng được giao phó. Ngoài ra, Nhật cũng triển khai 2 tàu mang xe tải, trực thăng vận tải và khoảng 700 tình nguyện viên tới Philippines. Giới quan sát bình luận, động thái này của Tokyo không chỉ phản ánh nỗ lực thắt chặt quan hệ đối tác chiến lược sâu sắc hơn của chính quyền Thủ tướng Abe với Manila mà còn chứng tỏ mục tiêu nâng cao vị thế quốc tế của SDF như một lực lượng vì hòa bình và ổn định. Trong khi Mỹ, Nhật tích cực tăng cường quyền lực mềm tại Philippines nói riêng và một khu vực rộng lớn hơn nói chung, Trung Quốc dường như lại có sự hỗ trợ khá khiêm tốn. Bắc Kinh chỉ hỗ trợ 100.000 USD tiền mặt cho Philippines thông qua Hội Chữ thập đỏ Trung Quốc. Tuy nhiên, do bị chỉ trích, Bắc Kinh cuối cùng quyết định hỗ trợ thêm số hàng viện trợ trị giá 1,4 triệu USD cho Manila. Cuộc khủng hoảng nhân đạo

tại Philippines dường như đem lại cho Mỹ, Nhật cơ hội thể hiện sức mạnh quân sự trước Trung Quốc và nhấn mạnh quyết tâm trong việc giữ vững vị thế “mỏ neo chiến lược” trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.



“Mỹ nên rút ra những bài học gì sau vụ việc tại Bãi cạn Scarborough?” của *Ely Ratner*. Sau vụ việc tại Bãi cạn Scarborough, Mỹ nên tìm kiếm các giải pháp nhằm cải thiện sự ổn định của khu vực, cụ thể đó là các giải pháp hướng tới các nước đồng minh và đối tác của Mỹ, các giải pháp đối với khu vực và đối với Trung Quốc. Nhiệm vụ đầu tiên của Mỹ đó là giúp xây dựng năng lực cho các quốc gia khu vực để họ có thể ngăn chặn và chống lại sự đe dọa trên biển của Trung Quốc. Đây không phải một động thái kích động các cuộc chạy đua vũ trang hay nhằm cân bằng với những ưu thế vượt trội mà Trung Quốc đang có. Đúng hơn, sự trợ giúp của Mỹ nên tập trung vào xây dựng năng lực chấp pháp trên biển, trong đó có việc trang bị các thiết bị cung cấp thông tin tình báo và vị trí các khu vực trên biển khi cần thiết, để từ đó các quốc gia có thể giám sát được các khu vực biển của họ.

Thứ hai, Mỹ nên tăng cường hợp tác đa phương và hạn chế việc Trung Quốc cô lập từng quốc gia đơn lẻ. Washington có thể đóng góp và môi trường an ninh đang ngày càng được kết nối của khu vực bằng cách hỗ trợ các mối quan hệ an ninh song phương và đa phương giữa các quốc gia châu Á, trong đó có Úc, Ấn Độ, Nhật Philippines, Singapore, Hàn Quốc và Việt Nam. Quan trọng hơn, Mỹ phải tiếp tục là nước đi đầu trong việc hỗ trợ ASEAN và các cơ chế do ASEAN làm trung tâm. Cuối cùng, nước này phải xem xét tới các kênh khác để tác động lên việc ra chính sách của Trung Quốc. Thời điểm hiện tại, giải pháp ngoại giao trên phương diện cá nhân và các phát ngôn công khai tỏ ra không hiệu quả. Thực ra, không như những gì mà các nhà hoạch định chính sách của Mỹ suy nghĩ, Washington có nhiều cách để gây sức ép lên Trung Quốc. Giới lãnh đạo hiện tại của Trung Quốc vốn đang phải đối mặt với những thách thức nghiêm trọng về kinh tế, môi trường, chính trị và xã hội trong nước, và họ nhận thức rõ được các lợi ích khi duy trì quan hệ bền vững với Mỹ. Trong bối cảnh hợp tác giữa Trung Quốc và Mỹ đang được tăng cường, các nhà hoạch định chính sách của Mỹ nên khai thác – và phát đi tín hiệu sẵn sàng sử dụng đến – các biện pháp cứng rắn nếu như sự quyết đoán của Trung Quốc đe dọa đến các đồng minh, các đối tác của Mỹ và gây bất ổn cho khu vực. Vụ việc tại Bãi cạn Scarborough là một thắng lợi có tính chiến lược cho Trung Quốc, tuy nhiên nó cũng bộc lộ chiến thuật của Trung Quốc đó là tận dụng lợi thế trước các quốc gia yếu hơn, chia rẽ

các tổ chức đa phương và giữ Mỹ ở bên ngoài cuộc chơi. Để ngăn chặn xu hướng Trung Quốc ngày càng quyết đoán trên biển, Washington nên tập trung vào việc xây dựng năng lực cho các đối tác, tăng cường sức mạnh cho các cơ chế đa phương và cuối cùng, cho Trung Quốc thấy rằng họ sẽ phải trả giá nếu áp dụng “Mô hình Sacarborough” một lần nữa.



“Việt Nam là nhân tố quan trọng trong chính sách an ninh của Ấn Độ?” của *C. Raja Mohan*.

Kể từ khi chính thức tuyên bố đối tác chiến lược vào năm 2007, Ấn Độ đã liên tục mở rộng hợp tác quốc phòng với Việt Nam. Có tin rằng Delhi đã cung cấp một gói tín dụng trị giá 100 triệu USD cho Hà Nội để mua các tàu tuần tra từ phía Ấn Độ. Hải quân Ấn Độ cũng đạt được thỏa thuận về việc huấn luyện đội tàu ngầm của Việt Nam, sau khi Hà Nội đặt mua 6 tàu ngầm lớp Kilo từ Nga. Có thể thấy, Ấn Độ có vai trò đáng kể trong quá trình hiện đại hóa của hải quân Việt Nam và giúp hải quân Việt Nam làm chủ những hệ thống vũ khí mới. Hà Nội cũng chào đón sự hiện diện của hải quân Ấn Độ tại Biển Đông từ năm 2002 và cho phép hải quân nước này tiếp cận tới các cảng của Việt Nam. Vai trò của Ấn

Độ tại Thái Bình Dương bị hạn chế bởi yếu tố địa lý, do đó mối quan hệ hải quân sâu sắc với Việt Nam có thể giúp Ấn Độ đạt được nhiều mục tiêu quan trọng của mình. Thứ nhất, một Việt Nam vững chắc sẽ giúp ổn định tuyến đường biển đang đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với lợi ích thương mại và an ninh năng lượng của Ấn Độ. Thứ hai, hợp tác an ninh biển với Việt Nam sẽ củng cố nguyên tắc tự do hàng hải đã có từ lâu và giúp duy trì Biển Đông như một tài sản chung của nhân loại. Thứ ba, Ấn Độ hiện tại không thể tiếp tục xem khu vực Đông Ấn Độ Dương và Biển Đông như những khu vực riêng biệt. Nếu một khu vực có bất ổn thì chắc chắn nó sẽ dẫn đến hệ lụy không tốt cho khu vực còn lại. Do đó, sự hiện diện bền vững của hải quân Ấn Độ tại Biển Đông phải được xem như một yếu tố sống còn trong chính sách đối với Ấn Độ Dương của Ấn Độ. Về phía Việt Nam, Ấn Độ được đặt vào vị trí cốt lõi trong chính sách an ninh quốc gia. Vậy nên Delhi cũng phải làm tương tự bởi mối quan hệ quốc phòng sâu sắc giữa hai bên sẽ mở ra cho Ấn Độ nhiều sự lựa chọn hơn cho chính sách an ninh của nước này tại Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

“Mỹ - Trung: Làm thế nào để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp?” của *David M. Lampton*.

Mục tiêu chính của chính sách đối ngoại Mỹ và Trung Quốc ở Châu Á đó là tránh đối đầu quân sự. Mục tiêu này khiến Mỹ và Trung Quốc quên mất nhiệm vụ chiến lược chính của họ: đó là giải quyết các vấn đề trong nước. Trung Quốc cần một mô hình tăng trưởng bền vững và một kế hoạch xã hội mới, cả hai điều trên cần sự cải cách

ở các lĩnh vực xã hội, kinh tế và chính trị. Còn với Mỹ, nước này không chỉ phải xây dựng lại nền tảng cho sức mạnh toàn diện của họ, mà còn phải tập trung vào các vấn đề như nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và cân bằng cán cân tài chính quốc gia. Chính sách “tái cân bằng” của Mỹ đã không thực hiện thành công những mục tiêu này. Bởi lý do đó, cả hai quốc gia cần tìm kiếm một cách thức hiệu quả hơn để tạo lập nền tảng chiến lược cho việc phát triển mối quan hệ song phương một cách hòa bình và mang lại sự thịnh vượng. Trong chính sách tái cân bằng của Mỹ, yếu tố quân sự đã được dành quá nhiều quá nhiều sự chú ý, trong khi đó yếu tố kinh tế lại bị xao nhãng. Điều này khiến Bắc Kinh khó có thể hiểu được Washington muốn gì, và quan trọng hơn, khiến nguồn lực dành cho quá trình tái thiết quốc gia của cả Mỹ và Trung Quốc bị phân tán. Suy cho cùng, việc giải quyết các vấn đề trong nước là nền tảng vững chãi duy nhất cho sự hợp tác Mỹ - Trung và là tiền đề cho một tương lai hòa bình. Nếu như vậy, đây sẽ là cơ sở cho mối quan hệ tốt đẹp giữa Bắc Kinh và Washington.



“Thấy gì từ chuyến thăm Lào và Campuchia của ông Abe?” của *Phuong Nguyen*. Thủ tướng Nhật Shinzo Abe có chuyến thăm hai ngày tới

Lào và Campuchia từ ngày 15-17/11, chỉ vài tuần trước khi Nhật và ASEAN kỷ niệm 40 quan hệ ngoại giao. Kết quả đạt được có lẽ không lớn bằng những gì mà ông Abe đã có sau các chuyến thăm gần đây tới Indonesia, Malaysia, Myanmar, Philippines, Thái Lan và Việt Nam. Campuchia và Lào là hai quốc gia có mối quan hệ gần gũi với Trung Quốc hơn so với hầu hết những người láng giềng của họ và ông Abe được cho là sẽ tập trung vào vấn đề hỗ trợ kinh tế trong chuyến thăm của mình. Tuy nhiên, ông đã không áp dụng cách tiếp cận thông thường. Cho dù vẫn nhấn mạnh vào cam kết của Nhật trong lĩnh vực kinh tế, tuy nhiên ông Abe cũng làm nổi bật được chính sách an ninh “hòa bình một cách chủ động” của mình. Ông Abe và người đồng cấp bên phía Campuchia đã nhất trí về một bản tuyên bố chung nói về việc hợp tác song phương trong lĩnh vực an ninh biển gây nhiều bất ngờ. Trong đó nhấn mạnh sự cần thiết phải giải quyết tranh chấp biển thông qua các biện pháp hòa bình và luật pháp quốc tế. Đây là một thắng lợi ngoại giao cho ông Abe, người đang theo đuổi một chiến lược gắn kết với ASEAN trong việc đối phó với sự quyết đoán của Trung Quốc ở Biển Hoa Đông và Biển Đông. Tại Lào, kết quả quan trọng của chuyến đi của ông Abe đó là thỏa thuận thiết lập cơ chế thảo luận về các vấn đề an ninh giữa các quan chức quốc phòng của hai nước. Và giống như tại Campuchia, ông Abe đã đạt được tuyên bố chung trong đó khẳng định tầm quan trọng của việc giải quyết tranh chấp biển thông qua các biện pháp hòa bình. Đến thời điểm hiện tại, ông Abe đã tới thăm cả

10 quốc gia ASEAN ngay trong năm đầu tiên cầm quyền và đã thúc đẩy có hiệu quả mô hình an ninh mới của Nhật ra toàn khu vực. Hầu hết các quốc gia tại Đông Nam Á sẽ không đứng về bên nào trong tranh chấp tại Biển Đông hay Hoa Đông trong tương lai gần. Tuy nhiên ông Abe đã thành công trong việc tăng cường sự ủng hộ chính thức của khu vực dành cho nguyên tắc pháp trị trong việc giải quyết các tranh chấp biển. Trung Quốc cũng đã lưu tâm đến vấn đề này và gọi những chuyến thăm gần đây của ông Abe là động thái nhằm “kiểm soát các quốc gia khác không có tranh chấp tại Biển Đông.” Chúng ta không rõ việc liệu chiến lược “xoay trục” của Nhật có thể duy trì ở Đông Nam Á trong dài hạn hay không, tuy nhiên những diễn biến gần đây tại Phnom Penh và Viêng Chăn cho thấy rằng ngay cả những đối tác gần gũi nhất với Trung Quốc tại Đông Nam Á cũng đang tìm cách có được sự tự chủ và tiếng nói lớn hơn trong việc các vấn đề khu vực./.

Thực hiện: Đinh Tuấn Anh

Vũ Quang Tiệp